

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 245/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/6/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Cảnh V, sinh năm 1964.

2/ Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1965.

Cùng nơi thường trú và nơi ở hiện tại: B08 VINACONEX 3, phường D, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng L, thành phố V, tỉnh N ngày 09/7/1991. Hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau tại B08 VINACONEX 3, phường D, quận C, thành phố H. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, lối sống không phù hợp, không có tiếng nói chung. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay, mặc dù sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm ai. Nay ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, ông bà cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] **Về con chung**: Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H xác nhận có 02 con chung là anh Nguyễn Cảnh D (Nam), sinh ngày 23/3/1992 và anh Nguyễn Cảnh Q (Nam), sinh ngày 04/3/2000. Cả 02 con chung đều đã trưởng thành, có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về nợ**: Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H xác nhận không vay nợ ai không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] **Về lệ phí**: Ông Nguyễn Cảnh V tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H.

- **Về con chung**: Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H xác nhận có 02 con chung là anh Nguyễn Cảnh D (Nam), sinh ngày 23/3/1992 và anh Nguyễn Cảnh Q (Nam), sinh ngày 04/3/2000. Cả 02 con chung đều đã trưởng thành, có cuộc sống riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ**: Ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị Minh H xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. **Về lệ phí**: Ông Nguyễn Cảnh V tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận ông V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0047320 ngày 06/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà

